TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 54/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Yên, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2;

Nơi ở hiện nay: Tổ dân phố ĐH, phường Đ, thành phố VY, tỉnh VP.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 6, 7, 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 14 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn K là người tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Thành Long, sinh ngày 26/11/2008 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 07/10/2011 đến khi thành niên hoặc có thể lao động tự túc được. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Minh Hiếu mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2023 đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005046 ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Khánh đã nộp đủ án phí.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Việt Quang

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát thành phố Vĩnh Yên;
- Chi cục THADS thành phố Vĩnh Yên;
- UBND Đống Đa, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc (ĐKKH ngày 30/11/2007);
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Vĩnh Yên, ngày 21 tháng 6 năm 2023

Số: 54/TL- HNGĐ

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 54/2023/QĐST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2; chỗ ở hiện nay: Thôn Đông Hưng, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn K là người tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Nguyễn Thành Long, sinh ngày 26/11/2008 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 07/10/2011 đến khi thành niên hoặc có thể lao động tự túc được. Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Minh Hiếu mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng), kể từ tháng 4 năm 2023 đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0005046 ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Anh Khánh đã nộp đủ án phí.

Cấp cho: Anh Nguyễn Thị H

THẨM PHÁN

Trần Việt Quang

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VĨNH YÊN** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 54/2022/TL- HNGĐ	*Vĩnh Yên, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số: 54/2023/QĐST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1985; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố T, phường Đ, thành phố V, tỉnh V2; chỗ ở hiện nay: Thôn Đông Hưng, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn K và chị Nguyễn Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn K được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai cháu Nguyễn Thành Long, sinh ngày 26/11/2008 và Nguyễn Minh Hiếu, sinh ngày 07/10/2011 (hiện hai cháu đang ở với anh Khánh). Chị Nguyễn Thị H tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Minh Hiếu mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng chẵn), kể từ tháng 4 năm 2023 cho đến khi cháu Hiếu đủ 18 tuổi.

Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, số tiền nêu trên người phải thi hành án không trả được, thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo qui định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Về tài sản chung, tài sản riêng, vay nợ, công sức và các vấn đề khác: Anh Nguyễn Văn K, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn K tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con

Cấp cho: Chị Nguyễn Thị H.

THẨM PHÁN

Trần Việt Quang